

Bản án số: 66/2021/DS-ST

Ngày 10/8/2021

“V/v tr/c hợp đồng tín dụng”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK SONG, TỈNH ĐẮK NÔNG
-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Tâm.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Văn Quang và ông Hoàng Minh Hải.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Thúy Nga, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đăk Song.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Song tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Thị Lý, chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 8 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đăk Song, tỉnh Đăk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số **184/2021/TLST-DS**, ngày **13 tháng 5 năm 2021** về việc: “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 76/2021/QĐXXST-DS ngày 06/7/2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 99/2021/QĐST-DS ngày 20/7/2021 giữa các đương sự:

*** Nguyên đơn:** Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Tiết Văn Th, chức vụ: Tổng giám đốc;

Địa chỉ: Số 02 – Láng H, phường Thành C, Quận Ba Đ, TP. Hà Nội.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Văn T, chức vụ: Giám đốc Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn - Chi nhánh huyện Đăk S, tỉnh Đăk Nông;

Người được ủy quyền lại: Ông Quang B– Phó Giám đốc Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn - Chi nhánh huyện Đăk S, tỉnh Đăk Nông.

Địa chỉ: Tổ dân phố 03, thị trấn Đức A, huyện Đăk S, tỉnh Đăk Nông – có mặt tại phiên tòa.

*** Bị đơn:** Ông Y Th2. Địa chỉ: Bon B, xã Đăk M, huyện Đăk S, tỉnh Đăk Nông – vắng mặt tại phiên tòa.

*** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:** Bà H'R (vợ ông Y Th2). Địa chỉ: Bon B, xã Đăk M, huyện Đăk S, tỉnh Đăk Nông – vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Theo đơn khởi kiện gửi đến Tòa án ngày 06/5/2021, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:**

Ngày 16/5/2019 Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh huyện Đăk S, tỉnh Đăk Nông đã cho ông Y Th2 và bà H'R vay tín chấp số tiền là 100.000.000 đồng theo hợp đồng tín dụng số 5305-LAV-201901513 và các văn bản sửa

đổi, bổ sung hợp đồng tín dụng; Thời hạn vay 12 tháng, lãi suất là 12 %/năm, số tiền gốc trả thành 02 kỳ, kỳ thứ nhất: Ngày 15/5/2020 trả 10.000.000 đồng, kỳ thứ hai: Ngày 15/6/2020 trả 90.000.000 đồng. Mục đích phục vụ nhu cầu tiêu dùng và phục hồi chăm sóc cây cà phê. Trong quá trình giải quyết vụ án, Ngân hàng đốc thúc việc trả nhưng ông Y Th2 và bà H'R không chịu hợp tác, không trả nợ cho Ngân hàng. Tại phiên tòa, Ngân hàng vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện đề nghị Tòa án xem xét buộc ông Y Th2 và bà H'R phải trả cho Ngân hàng nợ gốc 100.000.000 đồng và lãi suất tạm tính đến ngày 10/8/2021 là 24.723.000 đồng và tiếp tục trả lãi cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

*** Bị đơn ông Y Th2 và bà H'R :**

Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã triệu tập, bị đơn là ông Y Th2 có tham gia đầy đủ các buổi làm việc tại Tòa án. Bị đơn thừa nhận những lời trình bày của đại diện Ngân hàng là đúng. Do hoàn cảnh khó khăn cho nên vợ chồng bị đơn chưa trả nợ cho Ngân hàng được. Số tiền vay của Ngân hàng là phục vụ nhu cầu chi tiêu cho cả gia đình. Bị đơn đề nghị Ngân hàng cho bị đơn được trả dần số nợ trên. Tuy nhiên, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan bà H'R vắng mặt. Tòa án đã thực hiện tổng đạt các thủ tục tố tụng cho bà H'R nhưng bà H'R không đến Tòa án làm việc. Tại phiên tòa lần 01 mở vào ngày 20/7/2021 ông Y Th2 và bà H'R đều vắng mặt không có lý do mặc dù đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ. Vì vậy, Tòa án giải quyết vắng mặt bị đơn và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan theo quy định của pháp luật.

*** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử và sự tuân theo pháp luật tố tụng của nguyên đơn, bị đơn trong vụ án:**

Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán và Hội đồng xét xử: Đã thực hiện hoạt động tố tụng đầy đủ từ quá trình thụ lý, lập hồ sơ vụ án; Xác định đúng quan hệ tranh chấp giữa các bên; Tiến hành thu thập chứng cứ, tổng đạt các văn bản tố tụng hợp lệ; Thẩm phán đã tiến hành mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải. Tại phiên tòa, Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng thủ tục, trình tự xét xử. Hội đồng xét xử đúng thành phần, không có trường hợp nào phải thay đổi người tiến hành tố tụng, Hội đồng xét xử đã hỏi và thu thập chứng cứ đúng theo quy định của pháp luật.

Về việc chấp hành pháp luật của các đương sự: Nguyên đơn, bị đơn đã chấp hành đầy đủ các quy định, quyền và nghĩa vụ của mình. Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã thực hiện đầy đủ việc cấp, tổng đạt, thông báo các văn bản tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự nhưng bị đơn, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vẫn vắng mặt không có lý do. Vì vậy việc xét xử vụ án vắng mặt bị đơn, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là đúng theo quy định của pháp luật.

Về nội dung vụ án: Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam. Buộc bị đơn, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có nghĩa vụ thanh toán số tiền 100.000.000 đồng nợ gốc và tiền lãi như đã thỏa thuận theo hợp đồng tín dụng cho đến khi trả xong nợ.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc bị đơn, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về áp dụng pháp luật tố tụng:

[1.1]. *Về thẩm quyền giải quyết vụ án:* Bị đơn ông Y Th2 và bà H'R, có nơi cư trú: Bon B, xã Đăk M, huyện Đăk S, tỉnh Đăk Nông. Vì vậy, tranh chấp giữa các đương sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đăk Song theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[1.2]. Về quan hệ pháp luật tranh chấp:

Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh huyện Đăk S, tỉnh Đăk Nông đã cho ông Y Th2 và bà H'R vay số tiền là 100.000.000 đồng theo hợp đồng tín dụng số 5305-LAV-201901513 ngày 16/5/2019 và các văn bản sửa đổi, bổ sung hợp đồng tín dụng. Do đó, Tòa án xác định đây là “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” theo khoản 3 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[1.3]. *Về thời hiệu khởi kiện:* Trong hợp đồng tín dụng số 5305-LAV-201901513 ngày 16/5/2019 và các văn bản sửa đổi, bổ sung hợp đồng tín dụng, các đương sự thỏa thuận thời hạn trả nợ gốc và lãi theo các chu kỳ cụ thể do người vay không thực hiện đúng theo các chu kỳ trả nợ này nên bên cho vay mới làm đơn khởi kiện yêu cầu bên vay trả toàn bộ số tiền đến hạn và chưa đến hạn được thể hiện trong hợp đồng tín dụng. Ngày 06/5/2021 Ngân hàng nộp đơn khởi kiện tại Tòa án, là còn trong thời hiệu khởi kiện theo quy định tại Điều 429 của Bộ luật dân sự.

[2]. Nhận định của Hội đồng xét xử về nội dung vụ án:

[2.1]. Về số nợ và nghĩa vụ thanh toán:

Ngày 16/5/2019 Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh huyện Đăk S, tỉnh Đăk Nông đã cho ông Y Th2 và bà H'R vay tín chấp số tiền là 100.000.000 đồng theo hợp đồng tín dụng số 5305-LAV-201901513 và các văn bản sửa đổi, bổ sung hợp đồng tín dụng; Thời hạn vay 12 tháng, lãi suất là 12 %/năm, số tiền gốc trả thành 02 kỳ, kỳ thứ nhất: Ngày 15/5/2020 trả 10.000.000 đồng, kỳ thứ hai: Ngày 15/6/2020 trả 90.000.000 đồng. Mục đích phục vụ nhu cầu tiêu dùng và phục hồi chăm sóc cây cà phê. Trong quá trình giải quyết vụ án, Ngân hàng đốc thúc việc trả nhưng ông Y Th2 và bà H'R không chịu hợp tác, không trả nợ cho Ngân hàng. Vì vậy, Ngân hàng khởi kiện yêu cầu Tòa án xem xét buộc ông Y Th2 và bà H'R phải liên đới trả cho Ngân hàng tổng số tiền nợ gốc và lãi suất tạm tính đến ngày 10/8/2021 là 124.723.000 đồng. Trong đó tiền gốc là 100.000.000 đồng và lãi suất là 24.723.000 đồng cho Ngân hàng. Xét hợp đồng tín dụng trên có chữ ký của ông Y Th2, hợp đồng ủy quyền vay vốn của bà H'R, việc vay vốn là để sử dụng chung trong gia đình. Xét việc ký kết hợp đồng là sự tự nguyện thỏa thuận của các bên, nội dung, hình thức, mục đích của hợp đồng phù hợp với các quy định của pháp luật, không trái đạo

đức xã hội. Như vậy, hợp đồng tín dụng nêu trên giữa Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh huyện Đắk S, tỉnh Đắk Nông với bị đơn là hợp pháp. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho đương sự. Tại phiên tòa lần 01 mở vào ngày 20/7/2021 ông Y Th2 và bà H'R không đến thể hiện sự cố tình vắng mặt. Vì vậy, Tòa án xét xử vắng mặt bị đơn và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự và Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn mới bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của đương sự.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song tại phiên tòa là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4]. Về án phí: Buộc ông Y Th2 và bà H'R phải nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 124.723.000 đồng x 5% = 6.236.000 đồng.

[5]. Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Khoản 1 Điều 147; điều 157; điều 180; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228; Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 91; Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng;

Căn cứ các Điều 210, 213, 463, 466 của Bộ luật dân sự và khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam.

Buộc ông Y Th2 và bà H'R phải liên đới thanh toán cho Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam tính đến ngày xét xử sơ thẩm (10/8/2021) tổng số tiền là 124.723.000 đồng (Một trăm hai mươi bốn triệu bảy trăm hai mươi ba nghìn đồng), trong đó nợ gốc là 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng) và lãi suất trong hạn, quá hạn là 24.723.000 đồng (Hai mươi bốn triệu bảy trăm hai mươi ba nghìn đồng).

Ông Y Th2 và bà H'R tiếp tục phải trả tiền lãi phát sinh từ ngày 11/8/2021 cho Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam theo mức lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số 5305-LAV-201901513 ngày 16/5/2019 và các văn bản sửa đổi, bổ sung hợp đồng tín dụng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

*** Về án phí:**

Buộc Ông Y Th2 và bà H'R phải nộp án phí dân sự sơ thẩm là 6.236.000 đồng (Sáu triệu hai trăm ba mươi sáu nghìn đồng).

Trả lại cho Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam số tiền 2.946.000 đồng (Hai triệu chín trăm bốn mươi sáu nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp

theo biên lai số 0005362 ngày 12/5/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông.

*** Về quyền kháng cáo:** Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị đơn và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc Tòa án tổng đạt hợp lệ.

“ Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk Song;
- Chi cục THADS huyện Đắk Song;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

(Đã ký)

Trần Thị Thanh Tâm